**ĐÁP ÁN SINH 11 NGÀY 02/03/2019**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Đáp án** | **Điểm** |
| 1 | Cấu tạo hệ tuần hoàn :   * Dịch tuần hoàn: Máu hoặc hỗn hợp máu và dịch mô * Tim: Bơm, hút và đẩy máu chảy trong mạch máu. * Hệ thống mạch máu: gồm hệ thồng động mạch và hệ thống tĩnh mạch   Chức năng: vận chuyển các chất từ bộ phận này đến bộ phận khác đáp ứng cho các hoạt động sống của cơ thể.  Đặc điểm hệ tuần hoàn hở:   * Có một đoạn máu đi ra khỏi mạch máu và trộn lẫn với dịch mô. /Máu tiếp xúc và trao đổi chất trực tiếp với các tế bào, sau đó trở về tim. * Máu chảy trong động mạch dưới áp lực thấp, tốc độ máu chảy chậm. | 0.25  0.25  0.25  0.25  0.5  0.5 |
| 2 | Trong hệ tuần hoàn kín, máu chảy với áp lực cao hoặc trung bình, tốc độ máu chảy nhanh, máu đi được xa hơn, đến các cơ quan nhanh hơn, đáp ứng nhu cầu trao đổi chất của cơ thể. | 1 |
| 3 | * Tính tự động của tim là khả năng co dãn tự động theo chu kỳ của tim do hệ dẫn truyền tim * Hệ dẫn truyền tim gồm: Nút xoang nhĩ, nút nhĩ thất, bó His, mạng Puôckin * Mỗi chu kì tim bắt đầu từ pha co tâm nhĩ (0,1s), sau đó là pha co tâm thất (0,3s) và cuối cùng là pha dãn chung (0,4s). * Mỗi chu kỳ tim kéo dài 0,8s 🡪 1 phút có khoảng 75 chu kỳ. | 0.5  0.5  0.5  0.5 |
| 4 | Cấu trúc của hệ mạch:   * Hệ thống động mạch gồm: Động mạch chủ 🡪 các động mạch có đường kính nhỏ dần 🡪 tiểu động mạch. * Hệ thống tĩnh mạch gồm tiểu tĩnh mạch 🡪 tĩnh mạch có đường kính lớn dần 🡪 tĩnh mạch chủ. * Hệ thống mao mạch nối giữa tiểu động mạch với tiểu tĩnh mạch   Huyết áp: là áp lực máu tác dụng lên thành mạch  Vận tốc máu là tốc độ máu chảy trong 1 giây | 0.5  0.5  0.5  0.25  0.25 |
| 5 | Cơ chế cân bằng nội môi có sự tham gia của 3 bộ phận:  - Bộ phận tiếp nhận kích thích là thụ thể hoặc cơ quan thụ cảm/ tiếp nhận kích thích từ môi trường /và hình thành xung thần kinh truyền về bộ phận điều khiển  - Bộ phận điều khiển là trung ương thần kinh hoặc tuyến nội tiết/ điều khiển hoạt động nội tiết bằng cách gửi đi các tín hiệu thần kinh hoặc hooc môn.  - Bộ phận thực hiện: gan, phổi, thận, tim, mạch máu …/dựa trên các tín hiệu thần kinh hay các hoocmôn để tăng hay giảm hoạt động/ đưa môi trường trong trở lại cân bằng và ổn định. | 0.75  0.5  0.75 |
| 6 | Khái niệm : Cân bằng nội môi là duy trì ổn định môi trường trong cơ thể  Ý nghĩa: Duy trì sự ổn định về các điều kiện lí hóa trong cơ thể/ phù hợp giúp các tế bào và các cơ quan hoạt động bình thường | 0.5  0.5 |